**PHỒNG ĐỘNG MẠCH CHỦ BỤNG**

Source: Test, Cấp cứu ngoại tập 1, slide, SGK Y6

1. Các nguyên nhân có thể gặp của phồng ĐM Đ/S:
2. Vết thương bên ĐM S
3. Tiêm chích thuốc phiện Đ
4. Giang mai Đ
5. Xơ vữa mạch máu Đ
6. Vị trí hay gặp phồng ĐM do xơ vữa là:
7. ĐM chủ bụng
8. ĐM chậu đùi
9. ĐM khoeo
10. Cả 3 Đ
11. Vị trí hay gặp của Phồng ĐMC bụng là:
12. Đm trên Thận
13. ĐM Dưới thận Đ
14. Vị trí của ĐM thận
15. ĐM dưới cơ hoành
16. Yếu tố nguy cơ của phồng DMC là:
17. Thuốc lá
18. THA
19. Tính chất gia đình
20. Cả 3 Đ
21. Tam chứng trong phồng DMC vỡ gồm:
22. Đau bụng, mạch nhanh, u dập theo nhịp mạch
23. Đau bụng, thiếu máu, u giãn nở
24. Đau bụng, huyết áp tụt, u theo nhịp mạch giãn nở Đ
25. Đau lưng, HA tụt, u theo nhịp mạch giãn nở
26. Triệu chứng hay gặp của vỡ phồng DMC bụng là:
27. Đau bụng Đ
28. Đau lưng
29. Đau lan xuống sinh dục bẹn
30. Đau dọc xuống chi dưới
31. Triệu chứng nào không có trong phồng ĐMC vỡ:
32. Nôn ra máu
33. Tụt huyết áp
34. Sốt
35. Cả 3 đều đúng, Đ
36. Triệu chứng của vỡ phình ĐMC vào tĩnh mạch chủ dưới, chọn đáp án SAI
37. Phù 1 chi dưới Đ
38. Phù 2 chi dưới
39. Tiếng thổi liên tục
40. U bụng đập
41. Hình ảnh siêu âm hay gặp trong Phồng DMC là:
42. Máu tụ sau phúc mạc, quanh túi phồng
43. Dịch trong ổ bụng
44. Dòng rối hoặc phổ siêu âm động mạch trong khối máu tụ
45. Cả 3 Đ
46. Lát cắt CT trong phồng ĐMC từ:
47. 0,1-0,5 cm
48. 0,5- 1 cm Đ
49. 0,3 – 0,5 cm
50. 1 – 2 cm
51. Dấu hiệu khi chụp bụng không chuẩn bị của BN phồng DMC vỡ là:
52. Ổ bụng mờ, dịch giữa các quai ruột
53. Không thấy được hình cơ đái chậu
54. HA vôi hóa nằm trước cột sống
55. Cả 3 Đ
56. Biến chứng do vỡ ĐMC bụng, chon Đáp án SAI:
57. Tử vong
58. Suy đa tạng
59. Viêm phúc mạc
60. Thiếu máu đại tràng Đ
61. Dấu hiệu sớm của thiếu máu ruột sau mổ là:
62. Đau bụng
63. Ỉa lỏng phân máu Đ
64. Nôn
65. Chướng bụng
66. Biến chứng hay gặp của thay đoạn động mạc chủ nhân tạo Đ/S
67. Chảy máu, nhiễm trùng, bục miệng nối Đ
68. Ỉa máu, rối loạn đông máu, nhiễm trùng S
69. Rối loạn chi giác, chảy máu, tắc mạch S
70. Suy giảm chức năng gan, thận S
71. Suy thận, suy hô hấp, ỉa máu S
72. BN vào viện vì đau bụng, tụt HA chẩn đoán nghĩ đến:
73. Vỡ phồng DMC bụng Đ
74. Vỡ u gan
75. Vỡ u nang buồng trứng
76. Dọa vỡ ĐMC bụng
77. CĐ phồng ĐM chủ bụng:
78. CT có thuốc cản quang, siêu âm, chụp bụng không chuẩn bị Đ
79. MRI tiêm thuốc, siêu âm, chụp bụng không chuẩn bị
80. MRI, siêu âm
81. CT
82. Phồng động mach chủ bụng đoạn dưới động mạch thận do nguyên nhân nào hya gặp nhất:
83. Xơ vữa ĐM Đ
84. Viêm mạch
85. Đái tháo đường
86. Triệu chứng chắc chắn nhất chẩn đoán phồng ĐMCB
87. Đau bụng, yếu 2 chi dưới
88. Khối u bụng đập theo nhịp Đ
89. Khối u bụng mềm
90. Mạch chi dưới bắt yếu
91. Điều trị Phồng DMCB đoạn dưới tận dọa vỡ:
92. Đặt stent
93. Mổ cấp cứu Đ
94. Mổ trì hoãn
95. MỔ bắc cầu ĐM nách đùi
96. Xử trí trong phình động mạch chủ bụng dọa vỡ:
97. Đặt stent
98. Mổ cấp cứu thay đoạn mạch nhân tạo Đ
99. Theo dõi